TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HS-ST
Ngày 13 tháng 6 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH – TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông La Văn Viên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thành và bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lý Văn Q; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 05/8/1976 tại huyện QH, tỉnh CB.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm Đ, thị trấn U, huyện QH, tỉnh CB; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Lý Ích Y, con bà: Lý Thị X (đã chết); Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: 01 tiền án ngày 07/01/2020 bị Tòa án nhân dân huyện QU (nay là huyện QH), tỉnh CB xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản đến ngày 04/01/2021, Lý Văn Q chấp hành xong hình phạt tù. Đến ngày 22/01/2022 Q lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không có.

Đặc điểm về nhân thân: Ngày 09/9/1994 bị TAND huyện QH, tỉnh CB xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 25/6/1998 bị TAND huyện QH, tỉnh CB xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa; Ngày 25/9/2003 bị TAND huyện HQ, tỉnh CB xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 28/12/2006 bị

TAND huyện NS, tỉnh BK xử phạt 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 21/9/2015 bị Công an huyện QU (nay là Công an huyện QH), tỉnh CB xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 91/QĐXPHC; Ngày 14/3/2018 bị Công an huyện TK, tỉnh CB xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐXPHC.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/3/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TK, tỉnh Cao Bằng (*Có mặt).*

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1989 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

Bị hại: Lục Thị M, sinh năm 2003; Chỗ ở hiện nay: xóm BC – BG, xã ĐP, huyện TK, tỉnh CB (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 25 phút ngày 22/01/2022, tổ công tác Công an huyện TK, tỉnh Cao Bằng phối hợp với tổ công tác Công an thị trấn TK, huyện TK, tỉnh Cao Bằng đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực chợ phiên thị trấn TK thuộc tổ dân phố A, thị trấn TK, huyện TK, tỉnh Cao Bằng phát hiện một đối tượng có biểu hiệu nghi vấn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (móc túi). Tổ công tác tiến hành kiểm tra xác định được họ tên là Lý Văn Q, sinh năm 1976, trú tại xóm Đ, thị trấn U, huyện QH, tỉnh CB. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo Q đang mặc có 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vi Vo, có số Imei 1: 862275043530919, số Imeil 2: 862275043530901. Q khai nhận là tài sản trộm cắp (móc túi) từ một người phụ nữ trong khu vực chợ thị trấn TK ngày 22/01/2022. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vi Vo, có số Imei 1: 86563904757398, số Imeil 2: 865635047567380 và số tiền 300.000 đồng.

Cùng ngày 22/01/2022, chị Lục Thị M, sinh năm 2003, trú tại xóm BC – BG, xã ĐP, huyện TK, tỉnh CB làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK về việc khoảng 09 giờ 30 ngày 22/01/2022, chị M đến chợ phiên thị trấn TK sắm tết. Khi đến hàng bán gạo trong chợ có một người đàn ông lạ mặt áp sát vào người chị M. Sau đó, chị M sờ vào túi áo để kiểm tra điện thoại thì không thấy điện thoại. Chị M nghi ngờ người đàn ông trên đã móc túi trộm điện thoại của mình nên làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK.

Ngày 26/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh định giá đối với chiếc điện thoại bị mất trộm. Tại kết luận định giá tài sản số 08 ngày 10/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TK kết luận: Giá trị còn lại của 01

điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vi Vo, có số Imei 1: 862275043530919, số Imeil 2: 862275043530901 tại thời điểm ngày 22/01/2022 là 1.395.344 đồng (Một triệu ba trăm chín mươi năm nghìn ba trăm bốn mươi bốn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lý Văn Q khai nhận: Sáng ngày 22/01/2022, Q biết là ngày chợ phiên thị trấn TK nên đã đi xe buýt từ nhà đến chợ thị trấn TK để trộm cắp tài sản mang bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đến khu vực hàng gạo trong chợ thị trấn TK, Q nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động thò ra khỏi miệng túi áo khoác bên phải của người phụ nữ đi ngược chiều. Q nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại nên đi sát, va chạm vào người phụ nữ và thò tay cầm lấy chiếc điện thoại đút vào túi áo bên phải của mình và di chuyển nhanh khỏi khu vực hàng gạo. Khoảng 02 đến 03 phút sau, lực lượng, chức năng phát hiện, lập biên bản sự việc và tạm giữ điện thoại.

Lời khai của Lý Văn Q phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Ngày 11/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK tiến hành cho bị cáo Lý Văn Q và bị hại Lục Thị M xác định vị trí Lý Văn Q thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại. Kết quả, bị cáo và bị hại đều xác định vị trí phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra xét thấy việc trả lại các vật chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 18/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại cho bị hại Lục Thị M 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu xanh đen, nhãn hiệu Vi Vo, số Imei 1: 862275043530919, số Imeil 2: 862275043530901 và ngày 28/4/2022 trả lại cho bị cáo Lý Văn Q 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vi Vo, số Imeil 1: 86563504757398, số Imeil 2: 865635047567380 là đúng quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan Điều tra bị hại chị Lục Thị M trình bày: Ngày 22/01/2022 chị M đi chợ phiên thị trấn TK để mua đồ, khi đi qua hàng bán gạo khoảng 10 giờ cùng ngày thì bị người lạ móc túi lấy đi 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vi vo, màn hình cảm ứng màu xanh đen. Hiện nay chị M đã nhận được chiếc điện thoại trên, chị M không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 57/CT -VKSTK ngày 19 tháng 5 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh truy tố bị cáo Lý Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TK vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn Q phạm tội "*Trộm cắp tài sản";*

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lý Văn Q với mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận tại biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 18/4/2022 tại Công an huyện TK bị hại Lục Thị M đã nhận 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vi vo, số Imei 1: 862275043530919, số Imeil 2: 862275043530901.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) cho bị cáo Lý Văn Q nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án..

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016 của Quốc Hội. Buộc bị cáo Lý Văn Q phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa Nguyễn Thị T trình bày lời bào chữa cho bị cáo Lý Văn Q: Về tội danh và điều luật áp dụng tôi nhất trí như kết luận của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, bị cáo có trình độ văn hóa thấp, am hiểu pháp luật bị hạn chế, bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo ở mức án khởi điểm mà Viện kiểm sát đề nghị. Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của người bào chữa đề nghị mức án khởi điểm của Viện kiểm sát.

Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận với người bào chữa.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn Q nhận tội được thể hiện như sau:

Sáng ngày 22/01/2022, Q biết là ngày chợ phiên thị trấn TK nên đã đi xe buýt từ nhà đến chợ thị trấn TK để trộm cắp tài sản mang bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đến khu vực hàng gạo trong chợ thị trấn TK, Q nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động thò ra khỏi miệng túi áo khoác bên phải của người phụ nữ đi ngược chiều. Q nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại nên đi sát, va chạm vào người phụ nữ và thò tay cầm lấy chiếc điện thoại đút vào túi áo bên phải của mình và di chuyển nhanh khỏi khu vực hàng gạo. Khoảng 02 đến 03 phút sau, lực lượng, chức năng phát hiện, lập biên bản sự việc và tạm giữ điện thoại.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo đã khai tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo Lý Văn Q đã phạm tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố đối với bị cáo Lý Văn Q phạm tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a,....

b, Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm".

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết pháp luật nhưng do bản thân nghiện ma túy đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Cần xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án ngày 07/01/2020 bị Tòa án nhân dân huyện U (nay là huyện QH), tỉnh CB xử phạt 15 (mười năm) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 04/01/2021, Lý Văn Q chấp hành xong hình phạt tù. Đến ngày 22/01/2022, Q lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện mình trở thành người công dân có

ích cho gia đình và xã hội mà còn lao sâu vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế khó khăn. Do vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tình tiết tăng nặng không có. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nguồn thu nhập, không có tài sản riêng bản thân nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận tại biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 18/4/2022 tại Công an huyện Trùng Khánh bị hại Lục Thị M đã nhận 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vi vo, số Imei 1: 862275043530919, số Imeil 2: 862275043530901. Chị Lục Thị M đã nhận đủ, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) cho bị cáo Lý Văn Q không liên quan đến hành vi phạm tội.

Xác nhận số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2022.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lý Văn Q phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lý Văn Q** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lý Văn Q** 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22/3/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) cho bị cáo Lý Văn Q không liên quan đến hành vi phạm tội.

Xác nhận số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2022.

3. Về án phí**:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lý Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Cao Bằng, Phòng kiểm tra Nghiệp vụ TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện Trùng Khánh;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS huyện Trùng Khánh;
- UBND thị trấn U, huyện QH;
- Bị cáo, bị hại, Người bào chữa;
- Lưu THA hình sự; Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

La Văn Viên